

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU

Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày 30/12/2024 đến ngày 17/01/2025

I. Mục tiêu:

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Ghi chú |
|--|--|--|---|---------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| 1. Lĩnh vực phát triển thể chất | | | | |
| 1 | Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân. | <ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra- Tay: giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay.- Lưng, bụng, lườn: cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vịn người sang 2 bên.- Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân. | <ul style="list-style-type: none">* HĐ chơi - tập:- Hô hấp: Gà gáy- Tay: 2 tay giơ cao, đưa ra phía trước- Lưng bụng lườn: Vịn người sang 2 bên- Chân: Co duỗi từng chân.- Tập theo nhạc bài hát: Con gà trống. | |
| 2 | Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay | <ul style="list-style-type: none">- Đi bước vào các ô | <ul style="list-style-type: none">* Chơi – tập có chủ định:- Đi bước qua các ô+ TCVD: Ném bóng vào đích- Trò chơi: Chuồn chuồn bay. | |
| 4 | Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong vận động "Bò theo đường ngoằn nghèo", chơi trò chơi "Con bọ dừa; Con rùa" | <ul style="list-style-type: none">- Bò theo đường ngoằn nghèo- Trò chơi: Con rùa; Con bọ dừa. | <ul style="list-style-type: none">* Chơi – tập có chủ định:- Bò theo đường ngoằn nghèo+ TCVD: Trời nắng trời mưa* Hoạt động chơi:- Trò chơi: Con rùa | |
| | Trẻ có khả năng thể | <ul style="list-style-type: none">- Ném bóng về phía | <ul style="list-style-type: none">* Chơi – tập có chủ | |

| | | | |
|---|--|---|--|
| 5 | hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động "Ném bóng về phía trước". | trước. - Trò chơi: Gà trong vườn rau, chuồn chuồn bay. | định: - Ném bóng về phía trước TCVĐ: Bắt bướm * Hoạt động chơi: - <i>Trò chơi mới:</i> Bắt chước vận động của các con vật |
| 7 | Trẻ có thể phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất, nặn, vẽ tổ chim, xâu vòng các con vật, chơi trò chơi "Con sên" | - Tập luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây. - Chồng, xếp 6-8 khối - Tập cầm bút di màu - Trò chơi: Con sên | * Chơi - tập có chủ định: - Nặn con giun * Hoạt động chơi: - Chơi xếp hình đường đi, xếp chuông, tập di màu các con vật gần gũi. - Luồn, buộc dây giày, cài, cởi cúc áo. - Trò chơi mới: Con rùa |
| 9 | Trẻ có thể ngủ một giấc buổi trưa đủ giấc. | - Chuẩn bị chỗ ngủ | * Hoạt động ngủ: - Trò chuyện, nhắc nhở trẻ lấy gối ngủ, lấy chăn để ngủ, tự về chỗ ngủ. |
| 11 | Trẻ có thể làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của cô giáo (đi vệ sinh, rửa tay sau khi tiếp xúc với con vật). | - Tập nói với cô giáo khi có nhu cầu vệ sinh - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay. | * Hoạt động vệ sinh: Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, rửa tay trước khi ăn và khi tay bẩn, sau khi tiếp xúc với con vật. |
| 2. Lĩnh vực phát triển nhận thức | | | |
| 15 | Trẻ có thể nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm của một số con vật quen thuộc. | - Nghe và nhận biết tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. | * Hoạt động chơi: - Trò chơi: Bắt chước vận động của các con vật; Bắt chước tiếng kêu của các con vật; Gà gáy vịt kêu; con gì? kêu như |

| | | | | |
|--|---|--|--|--|
| | | | thế nào? những chú gà con. - Xem tranh ảnh và mô tả về các con vật quen thuộc | |
| 19 | Trẻ có thể nhận biết được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc. | - Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc. | * Chơi - tập có chủ định: - Nhận biết con gà, con vịt - Nhận biết con chó, con mèo - Nhận biết con cá, con tôm. | |
| 3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ | | | | |
| 23 | Trẻ có thể trả lời được các câu hỏi: Con gì đây? Đi, gáy, kêu thế nào? | - Nghe các câu hỏi: : “Con gì?”, “sống ở đâu?”, “Kêu, gáy, đi thế nào?” | * Hoạt động chơi: - Xem tranh ảnh, trò chuyện về các con vật gần gũi. | |
| 24 | Trẻ có thể hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật trong truyện: Quả trứng, bác lợn hay cười. | - Nghe các bài thơ: Con gà gáy, con cá vàng,... đồng dao: Con mèo mà trèo cây cau. - Nghe truyện ngắn: Quả trứng, bác lợn hay cười - Kể lại đoạn truyện đã được nghe nhiều lần. - Lắng nghe người lớn đọc sách. | * Chơi-tập có chủ định: - Truyện: Quả trứng * Hoạt động chơi: - Nghe đọc truyện: Bác lợn hay cười. - Nghe đọc thơ, đồng, dao: Con cá vàng, gà gáy,... đồng dao: Con mèo mà trèo cây cau. | |
| 25 | Trẻ có khả năng phát âm rõ tiếng về tên các con vật. | - Phát âm các âm khác nhau về tên các con vật nuôi trong gia đình, dưới nước, côn | * Hoạt động chơi: - Xem tranh ảnh và gọi tên các con vật. - TCTV: Trẻ nói được | |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | | trùng. | tên một số con vật quen thuộc: Con mèo; con chó; con gà trống; con vịt, con tôm... |
| 26 | Trẻ có thể đọc được bài thơ: Gà gáy, con cá vàng, với sự giúp đỡ của cô giáo. | <ul style="list-style-type: none"> - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn. - Đọc các bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng: Gà gáy, con cá vàng. | <p>* Chơi-tập có chủ định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thơ: Con cá vàng. - Trò chơi dân gian: Nu na nu nống. |
| 27 | Trẻ có thể nói được câu đơn có các từ thông dụng chỉ tên gọi, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. | - Sử dụng các từ chỉ các con vật: Gà, vịt, ngan, chó, mèo, cua, tôm, cá,... | <p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Đoán tên con vật qua tiếng kêu. - Trò chơi mới: Mèo và chim sẻ. - Xem tranh ảnh gọi tên các con vật. |
| 28 | Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây? kêu như thế nào? | - Thể hiện hiểu biết của bản thân bằng 1-2 câu đơn giản về các con vật gần gũi. | <p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem tranh ảnh, kể, mô tả về các con vật gần gũi. |
| 4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ | | | |
| 35 | Trẻ có thể biểu lộ được sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/ gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi. | - Quan tâm đến các con vật nuôi. | <p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trò chơi: Bắt chước vận động của các con vật. |
| 37 | Trẻ có thể thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bán hàng, bác sĩ | - Tập sử dụng một số đồ chơi: con vật nuôi bằng đồ chơi: chó, mèo, gà, vịt,... cám, thóc, gạo, ngô,...đồ | <p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi: Bán hàng; bác sĩ khám bệnh; nấu cho em ăn; tắm cho em bé ru em ngủ. |

| | | | | |
|----|--|--|---|--|
| | khám bệnh; nấu cho em ăn; tắm cho em bé ru em ngủ). | dùng nấu ăn, bác sĩ,... | | |
| 39 | Trẻ có thể thực hiện được một số yêu cầu của cô giáo. | - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: để đồ chơi vào nơi quy định. | * Hoạt động chơi: - Lấy, cất đồ chơi sau khi chơi. | |
| 40 | Trẻ có thể hát và vận động đơn giản theo một vài bài quen thuộc trong chủ đề “Những con vật đáng yêu”. | - Nghe hát rửa mặt như mèo. Chơi với dụng cụ âm nhạc: xác xô, phách tre, trống, ... - Bài hát dân ca: Cò lả. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Con gà trống; gà trống, mèo con và cún con. | * Chơi - tập có chủ định: - VĐTN: Gà trống mèo con và cún con. - Dạy hát: Con gà trống - Nghe hát: Rửa mặt như mèo. - Trò chơi âm nhạc: Thi ai nhanh * Hoạt động chơi: Hát dân ca "Cò lả", hát "Một con vịt". - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xác xô, phách tre, trống, ... | |
| 41 | Trẻ thích di màu, xếp ao, chuồng | - Di màu, xếp hình | * Chơi - tập có chủ định: + Xếp nhà, đường đi cho gà, vịt + Xếp chuồng + Xếp ao cá * Hoạt động chơi: - Xếp đường đi, vò, xé giấy, ... - Di màu, xem sách, tranh ảnh về các con vật. | |

Tổng số mục tiêu: 21

II. Chuẩn bị:

- Bóng 10-15 quả, rổ đựng bóng
- Bộ đồ chơi xây dựng, xếp hình
- Xắc xô, phách tre, trống
 - Tranh, ảnh về con vật nuôi trong gia đình, con vật sống dưới nước.
 - Đồ chơi, đồ dùng, bóng,...
 - Tranh thơ: Gà gáy, con cá vàng...
- Tranh truyện: Quả trứng
 - Khối gỗ, hạt vòng, đất nặn, bút sáp màu, xắc xô...

III. Mở chủ đề:

- Cô chuẩn bị 1- 2 tranh có liên quan đến chủ đề “Những con vật đáng yêu” gắn lên lớp học (tạo môi trường lớp học có liên quan đến chủ đề)
- Cô cho trẻ quan sát trò chuyện để trẻ nói lên những hiểu biết của mình về những con vật nuôi trong gia đình.
- Hát, múa, kể chuyện, đọc thơ, câu đố về chủ đề.
- Dạy trẻ biết yêu quý con vật nuôi trong gia đình

BAN GIÁM HIỆU
(Duyệt)

Ngày 25 tháng 12 năm 2024
NGƯỜI XÂY DỰNG

Quàng Thị Khuyên

Hoàng Hồng Nhung